

**BỘ Y TẾ**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ**

---

# **BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**TÊN NGÀNH: Y KHOA**

**General Medicine**

**MÃ NGÀNH: 7720101**

**TRÌNH ĐỘ: Đại học**

**Cần Thơ, năm 2019**

**BỘ Y TẾ**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ**

---

# **BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**TÊN NGÀNH: Y KHOA**

**General Medicine**

**MÃ NGÀNH: 7720101**

**TRÌNH ĐỘ: Đại học**

**Cần Thơ, năm 2019**

## **BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

*(Ban hành theo Quyết định số ..... ngày .... tháng .... năm 2019*

*của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)*

**Tên chương trình đào tạo:** Y khoa - *General Medicine*

**Mã ngành đào tạo:** 7720101

**Trình độ:** Đại học

**Văn bằng tốt nghiệp:** Bác sĩ Y khoa

**Loại hình đào tạo:** Chính quy

**Số tín chỉ yêu cầu:** 210

**Khoa quản lý:** Khoa Y

**Ngôn ngữ sử dụng:** Tiếng Việt

**Thời gian đào tạo:** Thời gian thiết kế của chương trình là 12 học kỳ. Tùy theo năng lực học tập, sinh viên có thể rút ngắn hoặc kéo dài thời gian hoàn thành chương trình. Thời gian tối đa được phép để hoàn thành chương trình đào tạo là cộng thêm không quá 6 học kỳ, riêng các sinh viên được hưởng chính sách ưu tiên theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy được cộng thêm 4 học kỳ.

**Tiêu chí tuyển sinh:** Thực hiện theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ giáo dục và đào tạo và theo đề án tuyển sinh hằng năm của trường.

### **Mục tiêu đào tạo**

Đào tạo Bác sĩ y khoa là đào tạo những người có y đức, có kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp cơ bản về y học để xác định, đề xuất và tham gia giải quyết các vấn đề sức khỏe cá nhân và cộng đồng, có khả năng nghiên cứu khoa học và tự học nâng cao trình độ, đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

## Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

**PLO 1:** Tuân thủ chính sách pháp luật và có trách nhiệm với xã hội.

**PLO 2:** Ứng dụng ít nhất một ngoại ngữ và công nghệ thông tin trong giao tiếp, thu thập thông tin và thực hành nghề nghiệp.

**PLO 3:** Có sức khỏe và phát triển được năng lực tự học, tự nghiên cứu, các kỹ năng mềm để thực hiện và phát triển nghề nghiệp.

**PLO 4:** Thực hiện thành thạo các thao tác các kỹ năng y khoa trong thực hành lâm sàng.

**PLO 5:** Chẩn đoán được các bệnh thường gặp.

**PLO 6:** Phát hiện sớm và thực hiện hiệu quả sơ cứu ban đầu và cấp cứu được các tình huống cấp cứu.

**PLO 7:** Điều trị được các bệnh thường gặp ở các chuyên ngành y khoa.

**PLO 8:** Tư vấn hiệu quả cho người bệnh, thân nhân và cộng đồng để nâng cao chất lượng điều trị và phòng bệnh.

**PLO 9:** Phân tích được cơ cấu tổ chức và các nguyên lý quản lý y tế trong thực hành nghề nghiệp.

## Cấu trúc chương trình dạy-học

TT	Phần		Số Tín chỉ	PLO								
				1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	<b>Kiến thức giáo dục đại cương</b>		<b>50</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>S</b>
	1.1	<b>Kiến thức chung</b>	<b>32</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>S</b>
1	1.1.1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ Nghĩa Mác Lênin I	2	H	S	S	S	S	S	S	S	S
2	1.1.2	Những nguyên lý cơ bản của Chủ Nghĩa Mác Lênin II	3	H	S	S	S	S	S	S	S	S
3	1.1.3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	H	S	S	S	S	S	S	S	S
4	1.1.4	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	H	S	S	S	S	S	S	S	S
5	1.1.5	Anh văn chuyên ngành I	3	S	H	H	S	S	S	S	H	S
6	1.1.6	Anh văn chuyên ngành II	3	S	H	H	S	S	S	S	H	S
7	1.1.7	Anh văn chuyên ngành III	3	S	H	H	S	S	S	S	H	S

8	1.1.8	Tin học đại cương	2	S	H	S	S	N	N	N	S	S
9	1.1.9	Giáo dục thể chất	3	S	S	N	S	N	S	N	N	N
10	1.1.10	Giáo dục quốc phòng – An ninh I	2	H	N	H	S	N	N	N	N	N
11	1.1.11	Giáo dục quốc phòng – An ninh II	2	H	N	H	S	N	N	N	N	N
12	1.1.12	Giáo dục quốc phòng – An ninh II	3	H	N	H	S	N	N	N	N	N
13	1.1.13	Giáo dục quốc phòng – An ninh IV	1	H	N	H	S	N	N	N	N	N
	1.2	<b>Kiến thức cơ sở khối ngành</b>	<b>18</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>H</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>S</b>
14	1.2.1	Phương pháp nghiên cứu khoa học sức khoẻ	1	S	S	S	N	N	N	N	S	N
15	1.2.2	Dân số Truyền thông và giáo dục sức khoẻ	2	S	S	S	S	S	S	S	H	H
16	1.2.3	Sinh học và di truyền	3	S	S	H	S	S	S	S	S	S
17	1.2.4	Lý sinh	3	S	S	S	S	H	S	S	S	S
18	1.2.5	Hóa học	3	S	S	H	S	N	N	N	S	S
19	1.2.6	Tin học ứng dụng	2	S	H	S	S	N	N	N	S	S
20	1.2.7	Xác suất Thống kê y học	2	S	S	H	N	N	N	N	N	S
21	1.2.8	Tâm lý y học Đạo đức Y học	2	S	S	H	H	H	S	H	H	S
2		<b>Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp</b>	<b>160</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>S</b>
	2.1	<b>Kiến thức cơ sở của ngành</b>	<b>48</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>S</b>
22	2.1.1	Giải phẫu I	3	S	S	H	H	S	H	H	S	N
23	2.1.2	Giải phẫu II	3	S	S	H	H	S	H	H	S	N
24	2.1.3	Mô phôi	3	H	H	H	H	S	H	H	S	N
25	2.1.4	Sinh lý I	2	S	S	H	S	S	S	S	S	S
26	2.1.5	Sinh lý II	3	S	S	H	S	S	S	S	S	S
27	2.1.6	Hoá sinh	3	S	S	S	H	H	S	H	H	S
28	2.1.7	Vi sinh	3	H	S	S	H	H	H	H	H	H
29	2.1.8	Ký sinh trùng	3	S	S	S	H	H	H	H	H	H
30	2.1.9	Giải phẫu bệnh	2	N	N	N	S	N	N	S	N	N
31	2.1.10	Sinh lý bệnh – Miễn dịch	3	S	S	S	S	H	S	S	H	S
32	2.1.11	Dược lý	3	S	H	H	S	H	H	H	H	S
33	2.1.12	Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	2	S	S	S	S	S	S	S	S	N
34	2.1.13	Sức khoẻ môi trường và sức khoẻ nghề nghiệp	2	S	S	S	S	S	S	S	S	S
35	2.1.14	Dịch tễ học	2	S	S	S	N	N	S	N	S	N
36	2.1.15	Điều dưỡng cơ bản	2	H	S	S	S	S	S	S	S	S

37	2.1.16	<b>Huyết học cơ sở</b>	2	S	H	H	H	H	H	H	H	S
38	2.1.17	Phẫu thuật thực hành	2	S	H	H	H	H	H	H	S	S
39	2.1.18	Chẩn đoán hình ảnh	2	S	S	N	H	H	H	H	H	H
40	2.1.19	Ung thư đại cương	2	S	S	S	H	H	H	H	H	S
41	2.1.20	Thực tập cộng đồng I	1	S	S	S	H	H	N	N	N	S
	2.2	<b>Kiến thức chuyên ngành</b>	<b>92</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>S</b>
42	2.2.1	Tiền lâm sàng I	2	S	S	S	H	S	S	S	S	S
43	2.2.2	Tiền lâm sàng II	2	S	S	S	H	S	S	S	S	S
44	2.2.3	Nội cơ sở I	3	S	S	S	H	S	S	S	S	S
45	2.2.4	Nội cơ sở II	3	S	S	S	H	S	S	S	S	S
46	2.2.5	Ngoại cơ sở I	3	S	H	H	H	H	H	H	S	S
47	2.2.6	Ngoại cơ sở II	3	S	H	H	H	H	H	H	S	S
48	2.2.7	Nội bệnh lý I	3	S	S	S	H	H	H	H	H	S
49	2.2.8	Nội bệnh lý II	3	S	S	S	H	H	H	H	H	S
50	2.2.9	Nội bệnh lý III	3	S	S	S	H	H	H	H	H	S
51	2.2.10	Nội bệnh lý IV	3	S	S	S	H	H	H	H	H	S
52	2.2.11	Ngoại bệnh lý I	3	S	H	H	H	H	H	H	S	S
53	2.2.12	Ngoại bệnh lý II	3	S	H	H	H	H	H	H	S	S
54	2.2.13	Ngoại bệnh lý III	3	S	H	H	H	H	H	H	S	S
55	2.2.14	Phụ sản I	3	S	S	S	H	H	H	S	S	S
56	2.2.15	Phụ sản II	3	S	S	H	H	H	H	H	H	H
57	2.2.16	Phụ sản III	3	S	S	H	H	H	H	H	H	H
58	2.2.17	Nhi khoa I	3	S	S	S	H	S	S	S	H	S
59	2.2.18	Nhi khoa II	3	S	S	S	H	H	S	H	S	S
60	2.2.19	Nhi khoa III	3	S	S	S	H	H	H	S	H	S
61	2.2.20	Truyền nhiễm	3	S	S	S	S	H	H	H	S	S
62	2.2.21	Y học cổ truyền	2	S	N	S	S	S	S	S	S	S
63	2.2.22	Lao	2	H	S	S	H	H	H	H	H	H
64	2.2.23	Răng Hàm Mặt	2	N	S	N	S	S	H	S	N	N
65	2.2.24	Tai Mũi Họng	2	S	S	S	H	H	H	H	S	S
66	2.2.25	Mắt	2	S	S	S	S	H	H	H	S	N
67	2.2.26	Da liễu	2	S	S	H	H	H	H	H	H	N
68	2.2.27	Phục hồi chức năng	2	S	S	S	H	S	S	S	H	S
69	2.2.28	Thần kinh	2	S	S	S	H	H	H	H	S	S
70	2.2.29	Tâm thần	2	S	S	S	H	H	H	H	H	S
71	2.2.30	Thăm dò chức năng	2	S	S	S	S	H	S	S	S	S
72	2.2.31	Dị ứng lâm sàng	1	S	S	S	S	H	S	S	H	S
73	2.2.32	Hóa sinh lâm sàng	1	S	S	S	H	H	S	H	S	S
74	2.2.33	Gây mê hồi sức	2	N	N	S	H	H	H	H	S	N
75	2.2.34	Y học đáp ứng với thảm họa	1	S	S	S	S	S	H	S	S	S

76	2.2.35	Dược lý lâm sàng	2	H	H	H	H	N	S	S	H	N
77	2.2.36	Pháp Y	1	N	N	N	S	S	N	N	N	N
78	2.2.37	Y học gia đình	2	S	H	S	H	H	H	S	S	H
79	2.2.38	Chương trình y tế quốc gia và tổ chức quản lý y tế	2	S	S	H	S	S	S	N	N	S
80	2.2.39	Thực tập cộng đồng II	2	S	S	S	S	S	S	S	H	H
	2.3	<b>Nhóm học phân tự chọn</b>	<b>16</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>
81	2.3.1	LT. Định hướng cơ bản CK Nội-Nhi	2	S	S	S	H	H	H	H	H	S
82	2.3.2	LT. Định hướng cơ bản CK Ngoại-Sản	2	S	S	S	H	H	H	H	H	H
83	2.3.3	TT. Định hướng cơ bản CK Nội	7	S	S	S	H	H	H	H	H	S
84	2.3.4	TT. Định hướng cơ bản CK Ngoại	7	H	H	H	H	H	H	H	H	H
85	2.3.5	TT. Định hướng cơ bản CK Sản	7	S	S	S	H	H	H	H	H	H
86	2.3.6	TT. Định hướng cơ bản CK Nhi	7	S	S	S	H	H	H	H	H	S
	2.4	<b>Thi lâm sàng + Kiến thức chuyên ngành tổng hợp</b>	<b>4</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>S</b>	<b>H</b>	<b>S</b>
87	2.4.1	Thi lâm sàng	2	S	S	S	H	H	H	H	H	N
88	2.4.2	Kiến thức chuyên ngành tổng hợp	2	S	S	S	H	S	S	S	S	S
89	2.4.3	Chuyên đề tốt nghiệp	2	S	H	H	H	H	H	S	H	H

(\*): N (Non support): Không đóng góp cho Chuẩn đầu ra; S (Support): Đóng góp cho Chuẩn đầu ra; H (Highly support): Đóng góp nhiều cho Chuẩn đầu ra

## Mô tả học phần

### Học phần NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN I

Đây là học phần thuộc kiến thức khoa học cơ bản nghiên cứu những quy luật chung nhất của thế giới, về vị trí và vai trò của con người trong thế giới. Học phần này cung cấp những kiến thức về chủ nghĩa duy vật biện chứng, phép biện chứng duy vật, chủ nghĩa duy vật lịch sử. Nội dung học phần sẽ hình thành thế giới quan và phương pháp luận biện chứng duy vật cho hoạt động thực tiễn của chủ thể nhận thức..

### Học phần NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN II

Đây là học phần thuộc kiến thức khoa học cơ bản, nghiên cứu những quy luật kinh tế chính trị và nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin. Học phần giúp sinh viên vận dụng các kiến thức đã học để hiểu, giải thích được

các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và quốc tế, đồng thời xây dựng niềm tin vững chắc vào chủ nghĩa xã hội khoa học..

### **Học phần TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

Đây là học phần thuộc kiến thức khoa học cơ bản nghiên cứu về hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh. Học phần cung cấp những kiến thức về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; về những nội dung cơ bản, cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh. Học phần giúp sinh viên nâng cao ý thức học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong học tập và cuộc sống.

### **Học phần ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam thuộc kiến thức khoa học cơ bản. Học phần làm rõ sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam, cung cấp những kiến thức cơ bản và có hệ thống về đường lối cách mạng trên tất cả các lĩnh vực, do Đảng Cộng sản Việt Nam vạch ra trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam từ năm 1930 đến nay. Nội dung học phần góp phần xây dựng niềm tin vào đường lối cách mạng, vào sự lãnh đạo của Đảng cho sinh viên.

### **Học phần ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH I**

Học phần Anh văn chuyên ngành I thuộc kiến thức giáo dục đại cương, giới thiệu các chủ điểm liên quan đến các chủ đề hướng dẫn sử dụng thuốc, mô tả các đơn vị, nhân sự trong bệnh viện, các bộ phận cơ thể, hệ hô hấp, tuần hoàn, tiêu hóa. Học phần này trang bị cho người học từ vựng liên quan đến các chủ điểm đã được đề cập ở trên.

### **Học phần ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH II**

Học phần Anh văn chuyên ngành II thuộc kiến thức giáo dục đại cương, giới thiệu các chủ điểm liên quan đến hệ trong cơ thể như máu, xương, da, khai thác bệnh sử, mô tả triệu chứng, thăm khám và các chuyên khoa y học gia đình, nhi. Học phần này trang bị cho người học từ vựng liên quan đến các chủ điểm đã được đề cập ở trên.

### **Học phần ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH III**

Học phần Anh văn chuyên ngành III thuộc kiến thức giáo dục đại cương, giới thiệu các chủ điểm liên quan đến các hệ trong cơ thể như nội tiết, sinh sản, tiết niệu, xét



nghiệm, chẩn đoán, các chuyên khoa ngoại, sản và công việc điều dưỡng. Học phần này trang bị cho người học từ vựng liên quan đến các chủ điểm đã được đề cập ở trên.

### **Học phần TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG**

Học phần cung cấp kiến thức cơ bản, cần thiết về công nghệ thông tin và máy tính bao gồm các kiến thức cơ bản như: Hệ điều hành Windows, hệ soạn thảo văn bản Microsoft Word; nhập và xử lý số liệu Microsoft Excel; thiết kế trình chiếu Microsoft PowerPoint; sử dụng các dịch vụ cơ bản của Internet. Nội dung học phần này sẽ là kiến thức nền tảng cho học phần Tin học Ứng dụng. Ngoài ra, người học có khả năng sử dụng máy tính làm công cụ học tập và sưu tầm tài liệu giúp cho việc học tập và nghiên cứu khoa học được nâng cao hơn.

### **Học phần GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

Học phần Giáo dục thể chất thuộc kiến thức giáo dục đại cương giúp sinh viên hiểu biết được cách phòng tránh chấn thương trong tập luyện thể dục thể thao và trang bị cho sinh viên nắm biết được luật thi đấu và phương pháp trọng tài của các môn bóng chuyền, bóng đá, cầu lông.

Học phần thực hành bắt buộc giúp sinh viên tăng cường thể lực thông qua các bài tập điền kinh. Học phần tự chọn giúp các sinh viên nắm vững được các kỹ thuật cơ bản của 1 trong 3 môn thể thao tự chọn như: bóng chuyền, bóng đá, cầu lông. Ngoài ra hỗ trợ sinh viên tích cực tham gia chơi các môn thể thao ngoại khóa nhằm nâng cao sức khỏe và thể chất cho sinh viên.

### **Học phần GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH I**

Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về đường lối quân sự cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang nhân dân, sẵn sàng tham gia lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và làm nghĩa vụ quân sự, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

### **Học phần GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH II**

Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về công tác quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước; nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang nhân dân, sẵn

sàng tham gia lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và làm nghĩa vụ quân sự, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

### **Học phần GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH III**

Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về những kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang nhân dân, sẵn sàng tham gia lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và làm nghĩa vụ quân sự, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

### **Học phần GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH IV**

Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về quân, binh chủng trong quân đội nhân dân Việt Nam; nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang nhân dân, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự tham gia vào các lực lượng.

### **Học phần PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SỨC KHỎE**

Học phần cung cấp các kiến thức về các thiết kế nghiên cứu khoa học, đối tượng nghiên cứu, cách tính cỡ mẫu, tiêu chuẩn chọn mẫu, tiêu chuẩn loại ra, phương pháp lấy mẫu, thu thập số liệu, kiểm soát sai lệch, phân tích và xử lý số liệu, đánh giá một nghiệm pháp chẩn đoán, cách viết một đề cương nghiên cứu khoa học.

### **Học phần DÂN SỐ - TRUYỀN THÔNG VÀ GIÁO DỤC SỨC KHỎE**

Học phần Dân số - Truyền thông Giáo dục sức khỏe thuộc kiến thức cơ sở khởi ngành, gồm hai học phần: học phần Dân số và học phần Truyền thông – Giáo dục sức khỏe. Học phần Dân số cung cấp cho người học các khái niệm về quy mô, cơ cấu dân số, phân bố dân cư, mức sinh – mức chết và các yếu tố ảnh hưởng, dân số và phát triển, các chính sách ổn định và nâng cao chất lượng dân số. Học phần Truyền thông – Giáo dục sức khỏe cung cấp những kiến thức và kỹ năng cơ bản về truyền thông và giáo dục sức khỏe. Nội dung học phần trình bày các khái niệm cơ bản về truyền thông và giáo dục sức khỏe; lý thuyết về hành vi sức khỏe; các phương pháp, phương tiện truyền thông và giáo dục sức khỏe; kỹ năng truyền thông và giáo dục sức khỏe; lập kế hoạch, giám sát và đánh giá các hoạt động chương trình giáo dục sức khỏe.

### **Học phần SINH HỌC VÀ DI TRUYỀN**

Học phần giới thiệu một số vấn đề về các nguyên lý sinh học như: sinh học phân tử, sinh học tế bào,... Bên cạnh, học phần còn cung cấp các kiến thức về cơ sở vật chất,

những quy luật di truyền chi phối tính trạng, bệnh tật ở người, các xét nghiệm dùng trong chẩn đoán bệnh tật và tư vấn di truyền. Nội dung học phần giúp sinh viên biết và chỉ định được một số xét nghiệm di truyền y học, cũng như tư vấn được một số trường hợp bệnh tật di truyền thường gặp; từ đó làm nền tảng để học tiếp các môn học cơ sở và các môn lâm sàng của khối ngành khoa học sức khỏe.

### **Học phần LÝ SINH**

Lý Sinh là học phần cơ sở tương đối quan trọng cho khối ngành khoa học sức khỏe. Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vật lý có nhiều ứng dụng trong y học như sóng âm, dòng điện trong cơ thể, quang sinh học, phóng xạ sinh học..., giải thích các hiện tượng vật lý cơ bản xảy ra trong cơ thể sống, các nguyên lý của các ứng dụng kỹ thuật vật lý chính trong chẩn đoán và điều trị. Học xong học phần này, người học sẽ có nền tảng vững chắc để học các học phần chuyên ngành có liên quan tiếp theo và giải thích được các hiện tượng vật lý và quá trình xảy ra ở cơ thể sống.

### **Học phần HÓA HỌC**

Hóa học là học phần cung cấp kiến thức cơ bản về cấu tạo nguyên tử, phân tử, liên kết hóa học, các nguyên lý cơ bản của nhiệt động hóa học; cân bằng hóa học; dung dịch các chất không điện ly, các chất điện ly, dung dịch keo; điện hóa học; danh pháp, tính chất, phương pháp điều chế, ứng dụng y sinh học của các đơn chất, hợp chất phổ biến.

### **Học phần TIN HỌC ỨNG DỤNG**

Học phần Tin học ứng dụng là học phần cơ sở quan trọng trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong y học. Học phần này bao gồm những kiến thức cơ bản về các phần mềm xử lý thống kê; thực hiện được các thao tác tìm kiếm thông tin y học trên mạng Internet và phần mềm trích dẫn tài liệu tham khảo.

### **Học phần XÁC SUẤT - THỐNG KÊ Y HỌC**

Học phần Xác suất - Thống kê y học là môn cơ sở của khối ngành khoa học sức khỏe. Học phần này giới thiệu các kiến thức cơ bản về xác suất phục vụ cho thống kê, các khái niệm cơ bản trong thống kê, các phương pháp thu thập và trình bày dữ liệu; ước lượng tham số của tổng thể bằng khoảng tin cậy đối xứng; kiểm định giả thuyết một mẫu, hai mẫu và nhiều mẫu độc lập; phân tích phương sai, phân tích hồi quy và tương quan

giữa 2 biến ngẫu nhiên. Nội dung học phần làm nền tảng để giải thích ý nghĩa của các thông số khi phân tích số liệu thống kê trong nghiên cứu khoa học sức khỏe.

### **Học phần TÂM LÝ HỌC – ĐẠO ĐỨC Y HỌC**

Học phần này thuộc Kiến thức cơ sở khối ngành, gồm hai phần:

- Tâm lý học: mô tả các hiện tượng tâm lý, trình bày những quy luật nảy sinh hình thành, phát triển và biểu hiện các hiện tượng tâm lý con người, ứng dụng các kiến thức và kỹ năng tâm lý học vào việc tiếp cận, quan sát, giao tiếp trong thực hành y tế với bệnh nhân và đồng nghiệp.

- Đạo đức y học: trình bày các khái niệm, nguyên tắc đạo đức cơ bản trong thực hành y khoa, những quy định về đạo đức khi tiến hành nghiên cứu khoa học, nghĩa vụ của người cán bộ y tế đối với bệnh nhân và xã hội, những nội dung đặc trưng của đạo đức người cán bộ y tế.

Học phần Tâm lý học- đạo đức y học liên quan mật thiết đến môn học Khoa học hành vi- giáo dục sức khỏe.

### **Học phần GIẢI PHẪU I**

Giải phẫu I là học phần mở đầu trong các học phần cơ sở ngành nhằm giới thiệu cho sinh viên nắm được vị trí và tầm quan trọng của giải phẫu học trong khối ngành khoa học sức khỏe, định nghĩa, phạm vi và cách gọi tên trong giải phẫu học, các phương tiện và phương pháp học giải phẫu. Sinh viên được học lý thuyết về cấu tạo tứ chi, đầu mặt cổ của cơ thể bình thường và thực hành trên mô hình, xác ướp để mô tả vị trí, hình thể ngoài, hình thể trong và mối liên quan giữa xương, cơ, mạch máu và thần kinh của tứ chi, đầu mặt cổ.

### **Học phần GIẢI PHẪU II**

Giải phẫu học phần II giới thiệu cho sinh viên về vị trí, hình thái và cấu tạo của các phần thuộc thần kinh trung ương, các cơ quan nằm ở vùng ngực, vùng bụng của cơ thể người. Sinh viên sẽ thực hành trên mô hình, xác ướp để mô tả vị trí, hình thể ngoài, hình thể trong, cấu tạo và mối liên quan của các phần của thần kinh trung ương, các cơ quan ở vùng ngực, vùng bụng.

## **Học phần MÔ PHÔI**

Mô Phôi là học phần cơ sở của ngành y khoa, học phần này gồm hai phần: mô học và phôi thai học. Phần mô học mô tả cấu tạo hình thái vi thể, siêu vi thể của các mô và những bộ phận chủ yếu của các cơ quan trong cơ thể người bình thường, qua đó giải thích mối liên quan giữa cấu tạo và chức năng của chúng. Phần phôi thai học mô tả quá trình hình thành và phát triển bình thường của phôi và một số cơ quan, dựa vào đó giải thích sự hình thành một số dị dạng bẩm sinh thường gặp ở người.

## **Học phần SINH LÝ I**

Sinh lý học là môn học cơ sở quan trọng trong y học, mô tả các chức năng bình thường của cơ thể sống, chủ yếu là cơ chế thực hiện và điều hòa hoạt động chức năng. Học phần 1 giới thiệu các vấn đề cơ bản của cơ thể sống với đơn vị sống là tế bào. Học phần này đề cập đến hai cơ chế điều hòa hoạt động của cơ thể là cơ chế thể dịch và thần kinh. Trong đó, cơ chế thần kinh thông qua việc chi phối hệ cơ để điều hòa hoạt động các cơ quan và từ đó cũng tạo sự chuyển động của cơ thể. Những kiến thức chung này được vận dụng để giải thích một số rối loạn chức năng và làm nền tảng khi tìm hiểu về sinh lý cơ quan và hệ thống cơ quan trong cơ thể.

## **Học phần SINH LÝ II**

Học phần sinh lý II tiếp nối với học phần sinh lý I sẽ trang bị các kiến thức cơ bản về chức năng, cơ chế và điều hòa hoạt động của máu, các cơ quan, hệ thống cơ quan trong cơ thể trong mối liên hệ thống nhất giữa chúng với nhau và giữa cơ thể với môi trường. Nội dung học phần sẽ làm nền tảng để giải thích một số rối loạn chức năng, tác dụng dược lý và ứng dụng vào học tập các môn lâm sàng.

## **Học phần HÓA SINH**

Học phần Hóa sinh sẽ trang bị cho sinh viên kiến thức căn bản về cấu trúc, chức năng, vai trò của các chất trong cơ thể, các quá trình chuyển hóa các chất trong cơ thể, các yếu tố ảnh hưởng và điều hòa các quá trình này. Từ những kiến thức nền tảng, người học thấy rõ mối liên quan giữa các quá trình chuyển hóa các chất trong cơ thể, giữa các quá trình chuyển hóa đó với những biến đổi – rối loạn bệnh lý.

## **Học phần VI SINH Y HỌC**

Học phần Vi sinh y học thuộc kiến thức cơ sở ngành gồm 2 phần: Vi sinh học đại cương và vi khuẩn, virus gây bệnh thường gặp. Phần vi sinh học đại cương: trình bày đại cương về đặc điểm vi sinh học của vi sinh vật gây bệnh; mối liên hệ giữa vi sinh vật, môi trường và cơ thể; cơ chế gây bệnh của vi sinh vật và phản ứng của cơ thể đối với tình trạng nhiễm vi sinh vật; các nguyên tắc chung về chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh nhiễm vi sinh vật. Phần vi khuẩn, virus gây bệnh thường gặp: trình bày đặc điểm vi sinh học, tính chất kháng nguyên và miễn dịch, khả năng gây bệnh, kỹ thuật chẩn đoán, nguyên tắc phòng bệnh và điều trị các bệnh nhiễm vi sinh vật thường gặp.

## **Học phần KÝ SINH TRÙNG**

Ký sinh trùng là môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức về hình thể, chu trình phát triển và gây bệnh của ký sinh trùng. Có kiến thức giúp chẩn đoán và điều trị các bệnh Ký sinh trùng phổ biến ở Việt Nam. Bên cạnh đó những kiến thức từ học phần còn giúp cho sinh viên có khả năng tư vấn cho cá nhân và cộng đồng về biện pháp phòng bệnh Ký sinh trùng

## **Học phần GIẢI PHẪU BỆNH**

Nội dung chính của học phần giải phẫu bệnh bao gồm: Mô bệnh học đại cương, giải thích các cơ chế bệnh lý cơ bản, tổn thương cơ bản của tế bào và mô, tổn thương rối loạn tuần hoàn, viêm và u. Học phần này cung cấp những kiến thức mô bệnh học đại cương, giải thích cơ chế biến đổi của những tổn thương ở từng cơ quan riêng lẻ: Hệ hô hấp, hệ tiêu hóa, hệ tiết niệu, hệ sinh dục, hệ cơ xương khớp, hệ thống bạch huyết, hệ thần kinh và hệ nội tiết.

## **Học phần SINH LÝ BỆNH-MIỄN DỊCH**

Học phần Sinh lý bệnh Miễn dịch sẽ cung cấp cho người học kiến thức về sinh lý bệnh đại cương và sinh lý bệnh cơ quan: các khái niệm cơ bản trong sinh bệnh học; các quy luật hoạt động của cơ thể bệnh trong các quá trình bệnh bệnh lý; những thay đổi chức năng của các cơ quan khi bị tổn thương trong các bệnh lý và miễn dịch học: kiến thức miễn dịch học đại cương, nghiên cứu các khái niệm cơ bản về hệ thống đáp ứng miễn dịch trong cơ thể và ý nghĩa của đáp ứng miễn dịch đối với cơ thể).

## **Học phần DƯỢC LÝ**

Học phần dược lý thuộc kiến thức cơ sở ngành, cung cấp những kiến thức cơ bản, cơ chế tác dụng và tác dụng dược lý của các nhóm thuốc, tác dụng điều trị và tác dụng không mong muốn của từng nhóm thuốc. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc và những vấn đề liên quan đến điều trị để thuốc được sử dụng hiệu quả, hợp lý và an toàn

## **Học phần DINH DƯỠNG VÀ AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM**

Dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP) là học phần cơ sở ngành cung cấp kiến thức có ứng dụng rộng rãi trong công tác bảo vệ và nâng cao sức khỏe liên quan đến dinh dưỡng. Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các chất dinh dưỡng trong các loại thực phẩm phổ biến, các vấn đề có ý nghĩa sức khỏe cộng đồng liên quan đến mất cân bằng dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm. Ngoài ra, học phần giúp sinh viên có khả năng đánh giá tình trạng dinh dưỡng cũng như những điều kiện đảm bảo trong công tác quản lý vệ sinh phòng chống ngộ độc thực phẩm trong cộng đồng.

## **Học phần SỨC KHOẺ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHOẺ NGHỀ NGHIỆP**

Sức khỏe môi trường – sức khỏe nghề nghiệp là học phần cơ sở ngành cung cấp cho người học kiến thức liên quan đến sức khỏe và môi trường, các yếu tố môi trường ảnh hưởng lên sức khỏe và các tác động gây ô nhiễm môi trường, các yếu tố nguy cơ trong lao động; và ảnh hưởng của các yếu tố này đến sức khỏe người lao động từ đó đề ra các biện pháp phòng chống ô nhiễm môi trường, giải pháp cải thiện điều kiện lao động và phòng chống tai nạn lao động.

## **Học phần DỊCH TỄ HỌC**

Học phần cung cấp các kiến thức về nguyên lý và phương pháp dịch tễ học ứng dụng trong việc mô tả các vấn đề sức khỏe cộng đồng, nguyên lý dịch tễ học và các biện pháp phòng chống các bệnh truyền nhiễm, không truyền nhiễm, chấn thương và các hình thức giám sát dịch tễ học.

## **Học phần ĐIỀU DƯỠNG CƠ BẢN**

Học phần Điều dưỡng cơ bản cung cấp những kiến thức cơ bản về sức khỏe và các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe, nhu cầu sức khỏe của con người, cách phòng ngừa sự cố y khoa, kiến thức cơ bản để thu thập, theo dõi và ghi nhận dấu hiệu sinh tồn, lượng dịch

vào ra...; có kiến thức cơ bản trong công tác chăm sóc người bệnh trong một số tình huống lâm sàng thường gặp. Nội dung học phần sẽ làm nền tảng để sinh viên vận dụng vào công tác chăm sóc và điều trị người bệnh.

### **Học phần HUYẾT HỌC CƠ SỞ**

Học phần huyết học bao gồm các kiến thức cơ sở trình bày về ba vấn đề cơ bản của huyết học là tế bào, cầm máu và truyền máu. Bên cạnh việc học lý thuyết, sinh viên sẽ được hướng dẫn các bài thực hành tương ứng với nội dung lý thuyết, bao gồm các bài phân tích các kết quả xét nghiệm huyết học truyền máu cơ bản như phết máu ngoại vi, điện di huyết sắc tố, xét nghiệm khảo sát cầm máu... Đây là học phần tiên quyết cho học phần huyết học lâm sàng mà sinh viên sẽ học vào những năm học sau.

### **Học phần PHẪU THUẬT THỰC HÀNH**

Phẫu thuật thực hành là môn học liên quan chặt chẽ với các môn học lâm sàng, đặc biệt là ngoại khoa. Sinh viên được cung cấp những kiến thức cơ bản về các nguyên tắc, yêu cầu trong ngoại khoa, sự lành vết thương, kỹ thuật cầm máu, sử dụng chỉ khâu phẫu thuật,... Ngoài ra, sinh viên còn học các kỹ năng cơ bản ngoại khoa như: kỹ thuật vô trùng, thao tác trong phẫu thuật, các thủ thuật ngoại khoa, các kỹ thuật phẫu thuật cơ bản từ đó có thể ứng dụng vào thực tế khi thực hành lâm sàng như: chăm sóc ngoại khoa, phụ mổ, thực hiện các tiểu phẫu.

### **Học phần CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH**

Chẩn đoán hình ảnh rất quan trọng trong y học hiện đại, học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức về nguyên lý và kỹ thuật tạo hình cơ bản của các phương tiện chẩn đoán hình ảnh; những ứng dụng, thuận lợi và hạn chế của từng loại kỹ thuật hình ảnh trong y học, từ đó sinh viên có thể nắm vững cách phân tích, mô tả hình ảnh, nhận biết hình ảnh bình thường và hình ảnh trong một số bệnh lý thường gặp của các cơ quan.

### **Học phần UNG THƯ ĐẠI CƯƠNG**

Học phần ung thư đại cương sẽ cung cấp cho sinh viên một số khái niệm cơ bản về triệu chứng học, các yếu tố nguy cơ, diễn tiến tự nhiên và cơ chế bệnh sinh của bệnh lý ung thư. Học phần cũng giới thiệu các phương pháp chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý ung thư thường gặp, các biện pháp dự phòng để sinh viên có thể tư vấn phòng ngừa và phát hiện sớm bệnh ung thư.



## **Học phần THỰC HÀNH CỘNG ĐỒNG I**

Học phần thực tập Cộng đồng I tạo điều kiện cho sinh viên tiếp cận cộng đồng, tìm hiểu các yếu tố môi trường, kinh tế, văn hóa, xã hội ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân và tình hình thực tế một số vấn đề sức khỏe thường gặp trong cộng đồng.

## **Học phần TIỀN LÂM SÀNG I**

Học phần Tiền lâm sàng I là học phần Kỹ năng điều dưỡng và Y khoa cơ bản; nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng trong giao tiếp với bệnh nhân, thăm khám cơ bản, thực hiện một số thủ thuật y khoa để bước đầu tạo cơ hội cho sinh viên thiết lập mối quan hệ giữa bệnh nhân và thầy thuốc. Ngoài ra, học phần này còn giúp cho sinh viên rèn luyện thái độ đúng, tích cực trong suốt quá trình tiếp xúc với bệnh nhân.

Qua cách tổ chức một buổi tiếp xúc với bệnh nhân giả, sinh viên áp dụng kỹ năng giao tiếp cơ bản để khai thác các thuộc tính của triệu chứng, thảo luận nhóm, cho nhận phản hồi mang tính xây dựng. Sinh viên vận dụng các kiến thức đã học (giải phẫu, sinh lý) để thực hành thăm khám một số hệ cơ quan giúp nhận ra các biểu hiện, dấu hiệu bình thường trên bệnh nhân giả; thực hành các thủ thuật y khoa, điều dưỡng trên mô hình đúng phương pháp, an toàn và vô khuẩn.

Sinh viên được đánh giá và phản hồi mức độ đạt chuẩn đầu ra học phần thông qua các hình thức: kiểm tra trong giờ học, bài tập tự học, kiểm tra cuối kỳ qua trắc nghiệm trên máy tính, OSCE...

## **Học phần TIỀN LÂM SÀNG II**

Học phần Tiền lâm sàng II là học phần Kỹ năng chuyên khoa cơ bản, nhằm trang bị cho sinh viên kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tư vấn tăng cường sự tuân thủ điều trị, thông báo tình huống xấu; các kỹ năng thăm khám – thủ thuật cơ bản về nội, ngoại, sản, nhi, mắt, tai mũi họng; tổng hợp thăm khám và xử trí cấp cứu ban đầu một số tình huống lâm sàng.

Qua tiếp cận với bệnh nhân giả, mô hình, thảo luận nhóm, xử trí tình huống, sinh viên sẽ rèn luyện và lồng ghép các kỹ năng giao tiếp, thăm khám và thủ thuật vào tiếp cận trường hợp bệnh để chuẩn bị thực hành thực tế tại bệnh viện.

Sinh viên được đánh giá và phản hồi mức độ đạt chuẩn đầu ra học phần thông qua các hình thức: kiểm tra trong giờ học, bài tập tự học, kiểm tra cuối kỳ qua tự luận, OSCE...

### **Học phần NỘI CƠ SỞ I**

Nội dung học phần hướng dẫn sinh viên cách tiếp cận bệnh nhân, khai thác triệu chứng cơ năng, thăm khám toàn diện nhằm phát hiện được triệu chứng; nắm được nguyên nhân gây bệnh, phương pháp thăm dò trong bệnh lý hô hấp, tim mạch, tiêu hóa, thận tiết niệu và huyết học để chỉ định đúng và nhận định được kết quả làm cơ sở để hướng tới chẩn đoán bệnh. Học phần giúp sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng cơ bản để học tiếp học phần nội bệnh lý và các học phần khác.

### **Học phần NỘI CƠ SỞ II**

Học phần hướng dẫn sinh viên cách tiếp cận bệnh nhân, khai thác triệu chứng cơ năng, thăm khám toàn diện nhằm phát hiện được triệu chứng cơ năng và thực thể; nắm được nguyên nhân gây bệnh và cận lâm sàng, phương pháp thăm dò trong bệnh lý thần kinh, nội tiết, cơ xương khớp, các triệu chứng chung thường gặp để chỉ định đúng và nhận định được kết quả làm cơ sở để hướng tới chẩn đoán bệnh. Học phần giúp sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng cơ bản để học tiếp học phần nội bệnh lý và các học phần khác.

### **Học phần NGOẠI CƠ SỞ I**

Nội dung học phần gồm những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thăm khám, các triệu chứng và hội chứng của các bệnh ngoại khoa thường gặp; kiến thức cơ bản về vô khuẩn và tiết khuẩn trong ngoại khoa. Học phần cũng giúp sinh viên khai thác bệnh sử, tiền sử, khám và phát hiện được các triệu chứng, hội chứng lâm sàng, cận lâm sàng của các bệnh đường tiêu hóa, lồng ngực mạch máu và nhiễm khuẩn tiết khuẩn trong ngoại khoa.

### **Học phần NGOẠI CƠ SỞ II**

Nội dung gồm những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thăm khám các triệu chứng và hội chứng của các bệnh ngoại khoa thường gặp. Khai thác bệnh sử, tiền sử, khám và phát hiện được các triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, các hội chứng của các bệnh ngoại thần kinh, chấn thương chỉnh hình, ngoại niệu thường gặp.

## **Học phần NỘI BỆNH LÝ I**

Nội dung học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về cơ chế gây bệnh, tổn thương cơ bản của bệnh, các phương pháp thăm dò, hình ảnh giúp chẩn đoán bệnh về hệ tiêu hóa, thận tiết niệu. Những nguyên tắc điều trị được cập nhật, phác đồ điều trị và thuốc dùng điều trị chính trong các bệnh về tiêu hóa, thận tiết niệu cũng như các nguyên tắc dự phòng các bệnh này cũng được giới thiệu đầy đủ trong học phần này.

## **Học phần NỘI BỆNH LÝ II**

Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức và thực hành về cơ chế gây bệnh, tổn thương cơ bản của bệnh, các phương pháp thăm dò giúp chẩn đoán bệnh về tim mạch, hô hấp. Tiêu chí chẩn đoán các bệnh được cập nhật, việc chẩn đoán và chẩn đoán phân biệt được biên soạn giúp cho sinh viên có thể áp dụng tốt trong thực hành. Những nguyên tắc điều trị kinh điển và hiện đại, phác đồ xử trí và các thuốc được dùng điều trị chính trong các bệnh về tim mạch, hô hấp sẽ được giới thiệu đầy đủ trong học phần này. Song song với việc điều trị, các nguyên tắc dự phòng bệnh cũng được đề cập đầy đủ.

## **Học phần NỘI BỆNH LÝ III**

Nội dung học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về cơ chế gây bệnh, tổn thương cơ bản của bệnh, các phương pháp thăm dò, hình ảnh giúp chẩn đoán bệnh về hệ nội tiết, cơ xương khớp. Những nguyên tắc điều trị được cập nhật, phác đồ điều trị và thuốc dùng điều trị chính trong các bệnh về nội tiết, cơ xương khớp cũng như các nguyên tắc dự phòng các bệnh này cũng được giới thiệu đầy đủ trong học phần này.

## **Học phần NỘI BỆNH LÝ IV**

Nội dung học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về cơ chế gây bệnh, tổn thương cơ bản của bệnh, các phương pháp thăm dò, hình ảnh giúp chẩn đoán bệnh về hồi sức cấp cứu, huyết học. Những nguyên tắc điều trị được cập nhật, phác đồ điều trị và thuốc dùng điều trị chính trong các bệnh về hồi sức cấp cứu, huyết học cũng như các nguyên tắc dự phòng các bệnh này cũng được giới thiệu đầy đủ trong học phần này.

## **Học phần NGOẠI BỆNH LÝ I**

Nội dung học phần cung cấp cho sinh viên đặc điểm dịch tễ học, sinh bệnh học, tổn thương giải phẫu bệnh, các triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán xác định, chẩn đoán phân biệt. Các nguyên tắc xử trí cấp cứu, xử trí ban đầu cũng như chỉ định và

điều trị các cấp cứu bụng, ngoại tiêu hóa gan mật, ngoại nhi thường gặp được nêu đầy đủ trong học phần này.

### **Học phần NGOẠI BỆNH LÝ II**

Nội dung gồm đặc điểm dịch tễ học, sinh bệnh học, tổn thương giải phẫu bệnh, các triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán xác định, chẩn đoán phân biệt, nguyên tắc xử trí cấp cứu, xử trí ban đầu, chỉ định và điều trị các bệnh ngoại lồng ngực-mạch máu, chấn thương chỉnh hình thường gặp. Sau khi kết thúc học phần người học có khả năng tham gia khám chữa bệnh các bệnh lý về chấn thương cơ quan vận động và lồng ngực.

### **Học phần NGOẠI BỆNH LÝ III**

Nội dung gồm đặc điểm dịch tễ học, sinh bệnh học, tổn thương giải phẫu bệnh, các triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán xác định, chẩn đoán phân biệt, nguyên tắc xử trí cấp cứu, xử trí ban đầu, chỉ định và điều trị các bệnh ngoại thân kinh và ngoại niệu thường gặp. Tiếp cận được các phương pháp chẩn đoán và điều trị hiện đại tại bệnh viện.

### **Học phần PHỤ SẢN I**

Học phần Phụ sản I cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về chẩn đoán, theo dõi các trường hợp thai kỳ bình thường; đánh giá ban đầu các thay đổi sinh lý sinh dục nữ bình thường và khi mang thai, thai kỳ nguy cơ, từ đó thực hiện chăm sóc bà mẹ trong thai kỳ, trong chuyển dạ, sau sinh và chăm sóc trẻ sơ sinh.

### **Học phần PHỤ SẢN II**

Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về triệu chứng, chẩn đoán những trường hợp bất thường và một số bệnh lý xảy ra trong thai kỳ gây nguy hiểm cho người mẹ và thai nhi, giúp sinh viên biết cách chăm sóc một số trường hợp thai suy và cách hồi sức sơ sinh, tư vấn hướng theo dõi một số bệnh lý phụ khoa thường gặp.

### **Học phần PHỤ SẢN III**

Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng để chẩn đoán, xử trí trường hợp sản-phụ khoa bệnh lý, ứng dụng các phương pháp thăm dò phụ khoa để phát hiện sớm ung thư phụ khoa, đồng thời cũng giúp sinh viên biết cách tư vấn về các biện pháp kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản cho cộng đồng..

## **Học phần NHI KHOA I**

Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nhi khoa cơ sở như sự phát triển thể chất, tinh thần, vận động của trẻ, cách theo dõi và đánh giá sức khỏe trẻ em qua các thời kỳ, những đặc điểm giải phẫu, sinh lý của các hệ thống trong cơ thể trẻ em như đặc điểm bộ máy hô hấp, tuần hoàn, tiêu hóa, tiết niệu. Đồng thời, học phần cũng giúp cho sinh viên chẩn đoán và xử trí những bệnh thường gặp ở trẻ em như suy dinh dưỡng, tiêu chảy cấp, nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính và các kiến thức về dinh dưỡng, hướng dẫn thực hành về nuôi dưỡng trẻ em.

## **Học phần NHI KHOA II**

Học phần này cung cấp cho sinh viên có những kiến thức, kỹ năng cơ bản về nguyên nhân, chẩn đoán, xử trí, dự phòng các bệnh tim mạch, thận niệu, hô hấp, sơ sinh thường gặp ở trẻ em. Bên cạnh đó, học phần cũng giúp sinh viên kiến thức và thực hành về chẩn đoán, xử trí, dự phòng các sang chấn sản khoa, bệnh giun và biến chứng do nhiễm giun ở trẻ em.

## **Học phần NHI KHOA III**

Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên có những kiến thức, kỹ năng thuộc chương trình quốc gia về lồng ghép chăm sóc trẻ bệnh (đánh giá, phân loại, xử trí trẻ bệnh dưới 5 tuổi). Đồng thời, học phần này cũng cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng về chẩn đoán và xử trí các bệnh huyết học, suy hô hấp, co giật, hôn mê, ngộ độc ở trẻ em, bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết, viêm màng não trẻ em.

## **Học phần TRUYỀN NHIỄM**

Học phần truyền nhiễm bao gồm những nội dung liên quan đến đặc điểm dịch tễ học, tác nhân gây bệnh, đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, các thể lâm sàng, biến chứng. Qua đó giúp sinh viên có thể chẩn đoán, điều trị và các biện pháp dự phòng của các bệnh truyền nhiễm thường gặp.

## **Học phần Y HỌC CỔ TRUYỀN**

Y học cổ truyền là học phần chuyên khoa quan trọng, giúp cho sinh viên có thể kết hợp Đông Tây Y trong hoạt động chuyên môn. Nội dung học phần bao gồm những học thuyết của hệ lý luận cơ bản và phương pháp chẩn đoán bệnh theo y học cổ truyền, các phương pháp điều trị dùng thuốc và không dùng thuốc. Học phần này giúp người học

nhận dạng được một số vị thuốc đông dược thông dụng, làm được các thủ thuật châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt,... để điều trị một số bệnh thường gặp.

### **Học phần LAO**

Lao là môn học chuyên ngành, cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quát về bệnh lao, dịch tễ học, nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, từ đó sinh viên khả năng chẩn đoán, điều trị các dạng lao phổi và ngoài phổi thông thường. Sinh viên có thể tham gia quản lý chương trình chống lao quốc gia, cũng như kỹ năng xử trí các cấp cứu trong bệnh lao.

### **Học phần RĂNG HÀM MẶT**

Học phần Răng hàm mặt sẽ trang bị những kiến thức bệnh lý răng miệng thường gặp và những chấn thương hàm mặt cùng các dạng viêm nhiễm, u nang vùng hàm mặt,... nguyên nhân gây bệnh, hướng xử trí và dự phòng các bệnh răng miệng cũng như các chỉ định và chống chỉ định nhổ răng.

### **Học phần TAI MŨI HỌNG**

Học phần tai mũi họng sẽ cung cấp kiến thức cơ bản về giải phẫu, sinh lý, đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán và hướng điều trị, dự phòng một số bệnh tai mũi họng thường gặp. Học phần này cũng cung cấp cho sinh viên những kỹ năng xử trí cấp cứu một số bệnh tai mũi họng thường gặp.

### **Học phần MẮT**

Học phần mắt cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về giải phẫu, sinh lý, dịch tễ, bệnh học, điều trị và các biện pháp dự phòng về bệnh mắt thường gặp. Từ đó, học phần cũng giúp cho sinh viên thực hiện một số kỹ năng về thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng xử trí phù hợp các bệnh lý cũng như một số tình huống cấp cứu thường gặp tại mắt.

### **Học phần DA LIỄU**

Da liễu là một học phần chuyên ngành, nội dung bao gồm các kiến thức tổng quát về một số bệnh da thường gặp, bệnh phong và bệnh lây truyền qua đường tình dục nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức, thái độ, kỹ năng chẩn đoán, xử trí ban đầu và cách tư vấn, giáo dục sức khỏe cho bệnh nhân. Học phần giúp tạo nền tảng cho sinh viên y khoa

ứng dụng trên lâm sàng cũng như phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu sâu thêm về chuyên khoa sau này.

### **Học phần PHỤC HỒI CHỨC NĂNG**

Nội dung học phần phục hồi chức năng gồm quá trình khuyết tật, các biện pháp phòng ngừa khuyết tật, các hình thức phục hồi chức năng, vai trò của phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng, các phương thức vật lý trị liệu, vận động trị liệu, các dụng cụ phục hồi chức năng... Học phần giới thiệu cho sinh viên cách khám trong chuyên ngành phục hồi chức năng, chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị các bệnh thường gặp bằng phương pháp vật lý trị liệu phục hồi chức năng.

### **Học phần THẦN KINH**

Thần kinh là môn học chuyên ngành của y khoa, có mối liên hệ mật thiết với rất nhiều các chuyên ngành khác nhau như nội khoa, ngoại thần kinh, ngoại chấn thương, y học cổ truyền, lão khoa... Học phần thần kinh này sẽ giúp cho sinh viên có kiến thức về dịch tễ học, lâm sàng, cận lâm sàng, kỹ năng thăm khám, các thủ thuật giúp chẩn đoán một số bệnh lý thần kinh thường gặp. Tiêu chí chẩn đoán và nguyên tắc xử trí một số hội chứng, bệnh lý thần kinh thường gặp được cập nhật trong học phần này, từ đó sinh viên có thể chẩn đoán, điều trị và tư vấn dự phòng một số bệnh lý thường gặp.

### **Học phần TÂM THẦN**

Nội dung học phần tâm thần sẽ cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quát về dịch tễ, các nguy cơ chủ yếu về sức khỏe tâm thần, các triệu chứng, các biểu hiện lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán một số rối loạn tâm thần thường gặp. Người học cũng được cung cấp các kiến thức về điều trị, xử trí cấp cứu các rối loạn tâm thần, tổ chức chăm sóc và theo dõi bệnh nhân tâm thần ở cộng đồng.

### **Học phần THĂM DÒ CHỨC NĂNG**

Học phần Thăm dò chức năng giới thiệu lại các kiến thức nền tảng của sinh lý học, qua đó trang bị cho người học những vấn đề đại cương về chẩn đoán chức năng hoạt động các cơ quan trong cơ thể. Những nguyên lý kỹ thuật và tiêu chuẩn đánh giá chức năng sẽ giúp người học có kiến thức về sinh lý lâm sàng phục vụ cho việc nghiên cứu, chẩn đoán, theo dõi và tiên lượng các rối loạn chức năng của cơ thể.

## **Học phần DỊCH ỨNG LÂM SÀNG**

Dị ứng lâm sàng là môn học về miễn dịch dị ứng. Đây là một môn học tìm hiểu các khái niệm cơ bản về dị ứng học, các dị nguyên, các phản ứng dị ứng, các bệnh lý dị ứng và cơ chế bệnh sinh của các bệnh lý dị ứng thường gặp trên lâm sàng. Từ đó, giúp người học giải thích được cơ chế miễn dịch dị ứng của các bệnh lý dị ứng và đưa ra những nguyên tắc điều trị bệnh lý dị ứng lâm sàng.

## **Học phần HÓA SINH LÂM SÀNG**

Học phần này sẽ trang bị cho sinh viên những vấn đề chung của hóa sinh lâm sàng như: cách trình bày kết quả xét nghiệm và ý nghĩa của các xét nghiệm hóa sinh trong lâm sàng, biện luận các kết quả hóa sinh trong máu, nước tiểu và dịch cơ thể có liên quan đến bệnh lý của các cơ quan như gan, thận,... giải thích một số rối loạn chức năng cơ quan trong cơ thể.

## **Học phần GÂY MÊ HỒI SỨC**

Học phần này sẽ giới thiệu cho sinh viên về lịch sử phát triển ngành gây mê hồi sức, một số phương pháp vô cảm thông thường, chỉ định và chống chỉ định, các tai biến biến chứng của từng phương pháp vô cảm, cách phòng ngừa và xử trí các tai biến biến chứng đó. Sinh viên cũng được học tập để thực hiện được một số thủ thuật cơ bản như úp mặt nạ, bóp bóng giúp thở, đặt nội khí quản hoặc kiến tập một số kỹ thuật nâng cao.

## **Học phần Y HỌC ĐÁP ỨNG VỚI THẢM HỌA**

Y học thảm họa là học phần kiến thức ngành cung cấp cho người học những khái niệm cơ bản về thảm họa và kiến thức cơ bản về quản lý thảm họa; kiến thức về hậu quả của thảm họa và phương pháp quản lý những hậu quả của thảm họa. Sinh viên vận dụng các kiến thức cơ bản vào việc đánh giá nhu cầu sức khỏe và đáp ứng xử trí đối với các tình huống y tế khẩn cấp.

## **Học phần DƯỢC LÝ LÂM SÀNG**

Học phần Dược lý lâm sàng thuộc kiến thức ngành, cung cấp những kiến thức cơ bản về thông tin thuốc, tương tác thuốc, đặc điểm các nhóm thuốc, lợi ích và những tác hại cần theo dõi... giúp người học áp dụng vào việc chọn lựa thuốc điều trị dựa vào tác dụng, lợi ích của thuốc, dựa vào các hướng dẫn điều trị đáp ứng sử dụng thuốc hiệu quả, hợp lý và an toàn.



## **Học phần PHÁP Y**

Pháp y là cầu nối giữa y học và pháp luật, là một ngành trong y khoa tham gia một cách hữu hiệu vào pháp lý thông qua việc áp dụng các kiến thức lâm sàng, cận lâm sàng và giải phẫu tử thi để xác định các nguyên nhân tử vong. Bên cạnh đó, còn giúp rất nhiều trong việc đánh giá hiệu quả công tác điều trị, rút kinh nghiệm chuyên môn. Nội dung học phần pháp y cung cấp kiến thức chủ yếu của lĩnh vực của pháp y hình sự, bao gồm: tử thi học, thương tích học và các hình thái chết không tự nhiên khác. Qua đó, sinh viên hiểu được ý nghĩa của giải phẫu tử thi và các trường hợp cần thiết phải giải phẫu tử thi.

## **Học phần Y HỌC GIA ĐÌNH**

Nội dung học phần y học gia đình bao gồm các nguyên lý của y học gia đình, việc ứng dụng các nguyên lý chính vào chẩn đoán, điều trị, theo dõi, tư vấn và dự phòng một số bệnh mạn tính và cấp cứu thường gặp cho cá nhân, gia đình tại phòng khám ngoại trú và tại cộng đồng.

## **Học phần TỔ CHỨC QUẢN LÝ Y TẾ - CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ QUỐC GIA**

Học phần này thuộc kiến thức ngành nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các thành phần chức năng nhiệm vụ của mạng lưới y tế Việt Nam và mối quan hệ giữa ngành y tế với các ngành liên quan trong chăm sóc sức khỏe nhân dân. Các nguyên lý cơ bản về quản lý y tế, lập kế hoạch, tổ chức điều hành, theo dõi, giám sát và đánh giá các hoạt động/chương trình y tế; Các chương trình mục tiêu quốc gia y tế giai đoạn 2012 – 2015 bao gồm Dự án Phòng, chống một số bệnh có tính chất nguy hiểm đối với cộng đồng; Tiêm chủng mở rộng; Chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

## **Học phần THỰC TẬP CỘNG ĐỒNG II**

Học phần thực hành cộng đồng 2 về tổ chức và hoạt động của trạm y tế; tìm hiểu việc thực hiện các hoạt động xây dựng xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã, chọn một vấn đề sức khỏe cộng đồng để tiến hành khảo sát đánh giá nhu cầu và thực hiện can thiệp bằng truyền thông giáo dục sức khỏe tại cộng đồng.

## **Học phần LÝ THUYẾT ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NỘI – NHI**

### **\*Phần Nội**

Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức và thực hành về bệnh lý, các phương pháp chẩn đoán và điều trị những bệnh nội khoa thường gặp trong các chuyên khoa nội tiết, xương – khớp, hồi sức cấp cứu, tim mạch, hô hấp, thận, tiêu hóa. Nội dung biên soạn nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, hiện đại về điều trị, qua đó sinh viên có thể thực hành có hiệu quả việc chăm sóc, điều trị dự phòng bệnh và có thể tham gia xử trí những trường hợp cấp cứu trong lĩnh vực khoa nội tiết, xương – khớp, hồi sức cấp cứu, tim mạch, hô hấp, thận, tiêu hóa.

### **\*Phần Nhi**

Nội dung học phần định hướng cơ bản chuyên khoa nhi cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng về chẩn đoán, xử trí các bệnh lý hô hấp, tiêu hóa, huyết học, thần kinh, tim mạch, các bệnh lý sơ sinh như dị tật bẩm sinh đường tiêu hóa. Ngoài ra, học phần này giúp cho sinh viên rèn luyện những kiến thức, kỹ năng và thái độ trong công tác chẩn đoán và xử trí ban đầu các bệnh lý cấp cứu ở trẻ em.

## **Học phần THỰC TẬP ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NỘI**

Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức và thực hành về bệnh lý, các phương pháp chẩn đoán và điều trị những bệnh nội khoa thường gặp trong các chuyên khoa nội tiết, xương – khớp, hồi sức cấp cứu, tim mạch, hô hấp, thận, tiêu hóa. Nội dung biên soạn nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, hiện đại về điều trị, qua đó sinh viên có thể thực hành có hiệu quả việc chăm sóc, điều trị dự phòng bệnh và có thể tham gia xử trí những trường hợp cấp cứu trong lĩnh vực khoa nội tiết, xương – khớp, hồi sức cấp cứu, tim mạch, hô hấp, thận, tiêu hóa.

## **Học phần THỰC TẬP ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NHI**

Nội dung học phần định hướng cơ bản chuyên khoa nhi cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng về chẩn đoán, xử trí các bệnh lý hô hấp, tiêu hóa, huyết học, thần kinh, tim mạch, các bệnh lý sơ sinh như dị tật bẩm sinh đường tiêu hóa. Ngoài ra, học phần này giúp cho sinh viên rèn luyện những kiến thức, kỹ năng và thái độ trong công tác chẩn đoán và xử trí ban đầu các bệnh lý cấp cứu ở trẻ em.

## **Học phần LÝ THUYẾT ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NGOẠI – SẢN**

### **\*Phần Ngoại**

Nội dung học phần định hướng chuyên khoa ngoại gồm cấp cứu ngoại khoa về bụng cấp, các bệnh lý lồng ngực mạch máu, ngoại niệu, ngoại chấn thương chỉnh hình. Chi tiết học phần gồm bệnh học, tổn thương giải phẫu bệnh, chẩn đoán xác định, chẩn đoán phân biệt, nguyên tắc xử trí cấp cứu, xử trí ban đầu, chỉ định và điều trị các bệnh cấp cứu bụng, ngoại tiêu hóa, lồng ngực-mạch máu, ngoại niệu, ngoại chấn thương chỉnh hình. Thực hiện các thủ thuật cơ bản trong cấp cứu bụng và ngoại khoa tiêu hóa, phụ mổ các ca bệnh từ đơn giản đến phức tạp.

### **\*Phần Sản**

Học phần Định hướng cơ bản chuyên khoa phụ sản giúp cho sinh viên có thể chẩn đoán phân loại thai kỳ nguy cơ cao (sản bệnh, sản khó) từ đó đưa ra quy trình quản lý thai kỳ, điều trị sản bệnh phù hợp, quản lý thai kỳ. Học phần cũng giúp cho sinh viên có thể thực hiện được một số thủ thuật không xâm lấn trong chẩn đoán và điều trị sản phụ khoa, thăm dò bệnh lý ung thư phụ khoa

## **Học phần THỰC TẬP ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NGOẠI**

Nội dung học phần định hướng chuyên khoa ngoại gồm cấp cứu ngoại khoa về bụng cấp, các bệnh lý lồng ngực mạch máu, ngoại niệu, ngoại chấn thương chỉnh hình. Chi tiết học phần gồm bệnh học, tổn thương giải phẫu bệnh, chẩn đoán xác định, chẩn đoán phân biệt, nguyên tắc xử trí cấp cứu, xử trí ban đầu, chỉ định và điều trị các bệnh cấp cứu bụng, ngoại tiêu hóa, lồng ngực-mạch máu, ngoại niệu, ngoại chấn thương chỉnh hình. Thực hiện các thủ thuật cơ bản trong cấp cứu bụng và ngoại khoa tiêu hóa, phụ mổ các ca bệnh từ đơn giản đến phức tạp.

## **Học phần THỰC TẬP ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN**

Học phần Định hướng cơ bản chuyên khoa phụ sản giúp cho sinh viên có thể chẩn đoán phân loại thai kỳ nguy cơ cao (sản bệnh, sản khó) từ đó đưa ra quy trình quản lý thai kỳ, điều trị sản bệnh phù hợp, quản lý thai kỳ. Học phần cũng giúp cho sinh viên có thể thực hiện được một số thủ thuật không xâm lấn trong chẩn đoán và điều trị sản phụ khoa, thăm dò bệnh lý ung thư phụ khoa

## **Học phần LÂM SÀNG TỔNG HỢP**

Học phần Thi lâm sàng tổng hợp thuộc nhóm kiến thức chuyên khoa. Học phần này giúp sinh viên thực hành tổng hợp các kiến thức, kỹ năng khám, chẩn đoán, điều trị các bệnh thường gặp trên lâm sàng trước khi tốt nghiệp. Từ đó, đánh giá lại năng lực và xây dựng kế hoạch hoàn thiện nghiệp vụ trước khi ra trường.

## **Học phần KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH TỔNG HỢP**

Kiến thức chuyên ngành tổng hợp là môn học tổng hợp kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành trong chương trình đào tạo Bác sĩ Y khoa. Học phần này giúp cho sinh viên tự ôn tập các kiến thức đã học để hoàn thiện kiến thức về cơ sở ngành và chuyên ngành Y khoa.

## **Học phần CHUYÊN ĐỀ TỐT NGHIỆP**

Căn cứ vào quy định thực hiện chuyên đề tốt nghiệp bậc đại học (ban hành kèm theo Quyết định số 2238/QĐ-ĐHYDCT ngày 26/10/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, học phần chuyên đề tốt nghiệp thuộc học phần kiến thức tổng hợp. Học phần này giúp sinh viên có năng lực và trình độ làm chuyên đề nghiên cứu khoa học về một phạm vi nhỏ trong chương trình đào tạo và tạo điều kiện cho sinh viên làm quen với phương pháp nghiên cứu khoa học để có thể phát triển đề tài nghiên cứu cao hơn đồng thời có kiến thức sâu hơn về lĩnh vực nghiên cứu.

Đây là học phần dành cho những sinh viên có thành tích học tập tính từ đầu khóa học đạt loại giỏi (3.20 trở lên), tích lũy từ 70-80% kiến thức ngành học và không còn nợ học phần nào, không bị kỷ luật trong suốt quá trình học, không bị gián đoạn trong suốt quá trình học và có chủ đề đăng ký phù hợp với ngành học (được hội đồng Khoa duyệt).